

Thầy Tôi: Giáo Sư Toán Dương Dạn Hòa

Lâm Vĩnh-Thế

Cựu Học Sinh Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký, 1953-1960

Mùa Thu năm 1953, tôi đậu kỳ thi tuyển vào lớp đệ thất của Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký, ngôi trường to lớn nhất và cũng danh tiếng nhất của đất Nam Kỳ Lục Tỉnh. Tôi được xếp vào lớp Đệ Thất B6. Sau nửa năm, tên lớp được đổi thành Đệ Thất F và được giữ mãi suốt 4 năm của bậc Đệ Nhứt Cấp: Đệ Thất F (1953-1954), Đệ Lục F (1954-1955), Đệ Ngũ F (1955-1956), và Đệ Tứ F (1956-1957). Tôi được may mắn học môn Toán với Thầy Dương Dạn Hòa trong hai niên khóa: Đệ Thất F (1953-1954) và Đệ Tứ F (1956-1957). Bài viết này là một cố gắng ghi lại những gì, mà bây giờ, năm 2024, ở tuổi 83 này, tôi còn nhớ được về vị Thầy kính yêu này.

Nhân Dạng và Cá Tính



Hình Chân Dung Thầy Dương Dạn Hòa

Chữ lót trong tên của Thầy là như vậy, Dạn, chứ không phải là Vạn. Chắc chắn đó là lỗi của viên Chánh Lục Bộ đã viết sai khi thân phụ của Thầy đi làm giấy khai sanh cho Thầy. Vào thời Pháp thuộc, chuyện như vậy đã xảy ra rất thường.

Thầy sinh năm 1905 tại Thạnh Phú, Cà Mau, con của Cụ Ông Dương Hải Thoại và Cụ Bà Tân Ngọc Anh. Thầy đậu bằng Tú Tài II Pháp, Ban Toán, và, nghe nói, Thầy có đi du học bên Pháp một thời gian ngắn. Sau khi về nước, Thầy được Trường Petrus Ký mời tham gia vào Ban Giảng Huấn và phụ trách môn Toán cho các lớp Đệ Nhứt Cấp.

Thầy là một người có thân hình tương đối thấp, gương mặt lúc nào cũng hồng hào, chứng tỏ Thầy có sức khỏe rất tốt. Lúc đi dạy học lúc nào Thầy cũng mặc một bộ đồ lớn (complet), may bằng vải tussor rất thông dụng trong thập niên 1950, màu vàng

lọt rất nhỏ, và thắt cà-vạt đảng hoàng. Thầy xách một cái cặp (cartable) bằng da màu nâu lọt khá lớn, đựng sách vở, trông khá nặng.

Thầy dạy học rất nghiêm và đặt ra khá nhiều luật lệ cho việc làm bài, nộp bài khiến cho bọn tôi, lúc mới học với Thầy, theo muốn hự hơi, như là: giải toán thì luôn luôn phải có kèm theo phép thử; giấy nộp bài cho Thầy thì tên họ phải đóng khung hình chữ nhật đảng hoàng, tên nào làm biếng dùng hai cạnh trên của tờ giấy làm khung thì bị trừ hai điểm; chỉ có 5 đứa nộp bài đầu tiên mới được điểm tối đa là 20 điểm, 5 tên kế tiếp mỗi đứa bị trừ 1 điểm còn có 19 điểm, và cứ thế điểm tối đa cứ bị bớt dần xuống. Lần lần bọn tôi cũng quen và nhận ra là phương pháp của Thầy là quá hay, giúp cho bọn tôi làm toán vừa nhanh vừa chính xác.

Bọn tôi cũng sớm nhận ra là thật ra Thầy rất hiền lành, không bao giờ thấy Thầy giận dữ, la mắng hay phạt cấm túc học trò. Đặc biệt là Thầy rất thương một học sinh của Lớp Đệ Thất F, là anh Hà Kim Phước, về sau này, khi đã trưởng thành, rời Trường, ra đời đi làm việc, mỗi lần có dịp tập hợp ăn nhậu với nhau, hễ nhắc tới anh Phước, bọn tôi đều gọi là **“thằng Phước con Ông Hòa.”** Anh Phước về sau trở thành một Giáo Sư dạy Anh Văn tại một số trường trung học tư thục tại Sài Gòn. Rất may mắn, tôi còn giữ được tấm hình hiếm quý sau đây, quý tụ được một số bạn học Lớp Đệ Tứ F (1956-1957), trong đó có anh Phước, sau ngày 30-4-1975, trong một buổi nhậu tại nhà bạn Võ Văn Minh.^[1] Tấm ảnh này đã được chụp vào khoảng sau năm 1990 khi một số bạn học cựu sĩ quan cấp tá của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã được thả về từ các trại học tập cải tạo ở Miền Bắc.



Từ trái qua: Nguyễn văn Phơi, Hà Kim Phước, Nguyễn Thanh Hải, Võ Văn Minh, Phan Văn Long, Phan Văn Quang, và Đinh Xuân Lãm. (GHI CHÚ: Hải là Trung Tá Không Quân đã mất năm 2023, Quang là Thiếu Tá Biệt Động Quân, và Lãm là Thiếu Tá Thủy Quân Lục Chiến đã mất năm 2011)

Học Thêm Với Thầy

Năm Lớp Đệ Tứ F, niên khóa 1956-1957, cuối năm sẽ thi Bằng Trung Học Đệ Nhứt Cấp, một số học sinh, trong đó có tôi, đã đến nhà Thầy học thêm môn Toán để chuẩn bị đi thi.

Nhà Thầy nằm trong một con đường nhỏ có tên là Palanca.^[2] Thầy dành ra một phòng nhỏ trong nhà làm lớp học, chỉ để được 2 dãy, 4 cái bàn nhỏ, tạm đủ chỗ cho đám học trò bọn tôi chưa tới 10 đứa (trong đó có cả anh Phước), ngồi chen chúc nhau, ở cuối phòng trên vách có một bảng đen chiếm trọn bức tường, không có bàn riêng cho Thầy ngồi, nên Thầy cứ đi tới đi lui trong cái lối đi giữa 2 dãy bàn, thỉnh thoảng Thầy dừng lại để chỉ dẫn cho bọn tôi. Lúc nào Thầy ra đề toán cho tụi tôi làm thì Thầy đi sang phòng nhỏ bên cạnh, có một cái bàn nhỏ có ghế để Thầy ngồi nghỉ và uống nước. Trong thời gian học thêm môn Toán tại nhà Thầy, bọn tôi càng thấy rõ hơn sự thương yêu mà Thầy dành cho anh Phước. Chúng tôi thấy tận mắt rất nhiều lần Thầy bảo anh Phước chạy sang phòng bên cạnh rót nước vào ly đem qua cho Thầy uống. Không khí học tập giống như trong một gia đình, vì vậy về sau, khi nói chuyện với nhau, bọn tôi đều gọi Thầy là **Papa Hòa**.

Thầy cho bọn tôi làm Toán rất nhiều, trong lớp, cũng như tại nhà Thầy, và mỗi tuần, khi trả lại bài bọn tôi đã nộp, Thầy giải các đề rất kỹ, và luôn luôn chỉ cho bọn tôi rất nhiều cách giải đề. Cuối năm đó, Hè 1957, bọn tôi đi thi Trung Học Đệ Nhứt Cấp thì có thể nói là hoàn toàn không gặp khó khăn với môn Toán, và bọn tôi đều đã thi đậu kỳ thi đó hết.

Thầy Ra Ứng Cử Dân Biểu

Trong thời Đệ Nhứt Cộng Hòa, vào năm 1959, với tư cách là một thành viên của Phong Trào Cách Mạng Quốc Gia, Thầy đã ra ứng cử và đắc cử Dân Biểu Quốc Hội, Khóa II, đại diện cho Đơn vị 2 (các quận Năm Căn, Cái Nước và Đầm Đơi) của tỉnh An Xuyên (tên mới của tỉnh Cà Mau, là sinh quán của Thầy).

Khi Quốc Hội Khóa II họp phiên khoáng đại đầu tiên, Thầy đã được các bạn đồng viện cử vào Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh gồm 19 Dân-Biểu dưới quyền Chủ-Tịch của Dân-Biểu Hà Như Chi:

DANH-SÁCH CÁC VỊ CHỦ-TỊCH VÀ ỦY-VIÊN CÁC ỦY-BAN THƯỜNG-XUYỀN QUỐC-HỘI

I) Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh :

Ô. Hà-như-Chi : Chủ-tịch

- | | |
|--------------------------|--------------------------------|
| 1.— ô.ô. Đoàn-định-Đương | 11.— ô.ô. <u>Dương-dan-Hòa</u> |
| 2.— Nguyễn-văn-Đức | 12.— Nguyễn-hữu-Khai |
| 3.— Nguyễn-văn-Tánh | 13.— Đinh-Xáng |
| 4.— Trần-văn-Lâm | 14.— Huỳnh-văn-Hai |
| 5.— Trương-ngọc-Khoa | 15.— Trần-văn-Đỉnh |
| 6.— Nguyễn-Thiệu | 16.— Nguyễn-văn-Quý |
| 7.— Nguyễn-công-Viễn | 17.— Nguyễn-cai-Thắng |
| 8.— Hồ-Giống | 18.— Nguyễn-văn-Điền |
| 9.— Huỳnh-văn-Sang | 19.— Bà Nguyễn-kim-Anh, |
| 10.— Trần-Tài | |

Thầy giữ chức vụ Dân Biểu Quốc Hội cho hết Khóa II (1959-1963). Cuối năm 1963, chính quyền Ngô Đình Diệm chưa kịp tổ chức bầu Quốc Hội Khóa III thì đã bị lật đổ bởi Cuộc Đảo Chánh Ngày 1-11-1963 của các tướng lãnh dưới quyền lãnh đạo của Trung Tướng Dương Văn Minh. Quốc Hội Khóa II bị giải tán và Thầy Hòa trở về Trường Petrus Ký tiếp tục dạy Toán cho các lớp Đệ Nhứt Cấp.

Những Năm Cuối Đời

Sau khi rời Trường Petrus Ký, cuối niên khóa 1959-1960, tôi không còn có dịp gặp lại Thầy nữa. Tháng 9-1981, tôi rời Việt Nam, đi định cư tại Canada do Anh Tư tôi bảo lãnh.

“Vào khoảng cuối thập niên 1990, tôi nhận được thơ của một người bạn thân cùng lớp, anh Nguyễn Thanh Hải.^[3] Trong thơ, anh Hải cho hay một tin buồn: Thầy Hòa, do lớn tuổi bị mất trí nhớ, đi lạc, không biết đường về nhà, Thầy phải lang thang xin ăn tại Chợ Cầu Muối một thời gian, may nhờ một học sinh cũ nhận ra và đưa Thầy về nhà. Đọc thơ xong, tôi không cầm được nước mắt. Lập tức, một mặt tôi liên lạc với anh Võ Duy Thường, Tổng thư Ký Hội Ái Hữu Petrus Ký Bắc California, nhờ Hội giúp đỡ, mặt khác tôi liên lạc với vài anh em Petrus Ký xưa có học với Thầy Hòa. Anh Thường nhân danh Hội Ái Hữu Petrus Ký gửi sang 100 Mỹ kim, phần tôi và mấy anh em quen góp thêm 100 Mỹ kim nữa. Tôi gửi về cho anh Hải và anh Hải đã cùng một số học trò cũ đến thăm Thầy Hòa (vẫn tại căn nhà cũ đường Palanca đó) và trao cho Cô số tiền này. Sau đó anh Hải có gửi sang cho tôi bức ảnh chụp chung tại nhà với Thầy Cô, nhìn vào ảnh tôi buồn nhiều khi thấy rõ cái nhìn không hồn của Thầy. Mấy năm sau thì tôi được tin Thầy đã mất.”^[4]

THAY LỜI KẾT

Thầy Dương Dạn Hòa, giáo sư Toán các lớp Đệ Nhứt Cấp tại Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký của các năm đầu thập niên 1950 là sư phụ môn Toán của bọn tôi trong hai năm Lớp Đệ Thất F (niên khóa 1953-1954) và Lớp Đệ Tứ F (niên khóa 1956-1957). Mặc dù không phải tốt nghiệp từ các trường sư phạm, Thầy dạy học rất có phương pháp. Tuy bề ngoài rất nghiêm, Thầy hết sức thương yêu học trò, không bao giờ la mắng hay phạt nặng học sinh phạm lỗi. Trong trái tim già nua của tôi, một người đã ở vào tuổi “bát tuần” này, Thầy vĩnh viễn là **Papa Hòa** của tôi và của các bạn học Lớp Đệ Tứ F, niên khóa 1956-1957, của Trường Petrus Ký.

GHI CHÚ:

1. **Nhớ về nhóm bạn thân các năm Đệ Nhứt Cấp tại Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký**, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: <https://petruskyaus.net/nho-ve-nhom-ban-than-cac-nam-de-nhut-cap-tai-truong-trung-hoc-petrus-truong-vinh-ky-lam-vinh-the/>
2. Palanca là tên gọi tắt của Đại Tá Y Pha Nho (ngày nay gọi là Tây Ban Nha; tiếng Pháp là Espagne, tiếng Anh là Spain) Don Carlos Palanca Guttiere, người đã cùng với Đô Đốc Pháp Bonard (tên họ đầy đủ là Louis Adolphe Bonard (1805-1867) ký Hòa Ước Nhâm Tuất (1862) với 2 cụ Phan Thanh Giản và Lâm Duy Hiệp theo đó Việt Nam nhượng cho Pháp 3 tỉnh Miền Đông Nam Kỳ là Biên Hòa, Gia Định, và Định Tường. Đường Palanca (về sau đổi tên thành đường Nguyễn Trung Ngạn) là một con đường nhỏ và rất ngắn, dài chưa đến 50 mét, cuối đường là ngã ba với đường Luro (về sau đổi tên thành đường Cường Để, hiện nay là đường Tôn Đức Thắng)
3. **Tình bạn giữa Hải và tôi**, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: <https://petruskyaus.net/tinh-ban-giua-hai-va-toi-lam-vinh-the/>
4. **Các Thầy Cô của tôi ở Petrus Ký**, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: <https://petruskyaus.net/cac-thay-co-cua-toi-o-petrus-ky-vinh-nhon-lam-vinh-the/>